

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HOÁ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HS-ST

Ngày: 05-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Tùng và bà Hồ Thị Tư.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 16/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST-HS ngày 22/01/2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân S, sinh ngày: 15/5/1982, tại huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: thôn VPA, xã TT, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1944; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 6; Vợ: Lê Thị Hoài L, sinh năm 1992; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2023 đến ngày 26/10/2023, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Hoài L, sinh năm 1992; Địa chỉ: thôn VPA, xã TT, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 10 năm 2023, Nguyễn Xuân S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Excier, màu sơn xanh trắng, biển kiểm soát 74D1-121.95 đi từ nhà tại thôn VPA, xã TT, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị đến Cửa khẩu Quốc tế Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

mục đích mua măng Lào về đồng bằng bán. Khi đi đến khu vực phía trước Cửa khẩu Lao Bảo, S gặp một người đàn ông (*quá trình điều tra không xác định được lai lịch*) đến hỏi S “*Có mua pháo không*”, S hỏi “*Pháo loại gì, giá bao nhiêu*”, người đàn ông trả lời “*Pháo loại 49 ống/hộp, giá 6.500.000 đồng/thùng*”. Do có nhu cầu mua pháo về để sử dụng nên S đồng ý mua 01 thùng pháo với giá 6.500.000 đồng. Sau đó, người đàn ông dẫn S đi đến bụi cây sát bên lề đường đưa ra 02 bao gai, trong đó có 01 bao gai màu xanh và 01 bao gai màu trắng giao cho S và nói bên trong có tổng cộng 18 hộp pháo, S kiểm tra thấy bên trong các bao gai có các hộp hình vuông nên biết đó là pháo. Sau khi trả 6.500.000 đồng cho người đàn ông, S đặt bao gai màu xanh tại vị trí tiếp giáp giữa yên xe và tay lái, còn bao gai màu trắng để lên phía sau yên xe, dùng dây cao su màu đỏ buộc lại rồi điều khiển xe mô tô di chuyển theo hướng từ thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa về thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Khi đi đến Km73+200 Quốc lộ 9, thuộc địa phận thôn Làng Vây, xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trên xe mô tô do S điều khiển có 01 bao gai màu xanh, bên trong có 01 bao ni lông màu đen, bên trong bao ni lông màu đen có 08 (*tám*) hộp pháo hoa nổ, bên ngoài mỗi vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, ký hiệu T4049 CS689 và 01 bao gai màu trắng, bên trong có 01 túi ni lông màu đen, tiếp tục bên trong túi ni lông màu đen có 01 túi ni lông màu đen, bên trong có 10 (*mười*) hộp pháo hoa nổ, bên ngoài mỗi vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, ký hiệu T4049 CS689, tổng cộng 18 (*mười tám*) hộp pháo hoa nổ. Sau đó lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi vận chuyển pháo và tạm giữ, niêm phong những tang vật liên quan.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 18 (*Mười tám*) hộp pháo, bên ngoài mỗi hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, có ký hiệu T4049 CS689, bên trong mỗi hộp có các ống hình trụ tròn.
- 01 (*một*) bao gai màu xanh, kích thước 101 x 60 cm.
- 01 (*một*) bao gai màu trắng, kích thước 100 x 65 cm.
- 03 (*ba*) túi ni lông màu đen bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt.
- 01 (*một*) sợi dây cao su màu đỏ, dài 170 cm.
- 01 (*một*) dây nhựa màu xanh, dài 130 cm.
- 01 (*một*) xe mô tô gắn biển kiểm soát: 74D1-121.95, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Exciter, màu sơn: Xanh trắng, số máy: 55P1-351174, số khung: 5P10DY351142, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Kết luận giám định số 1036/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu C1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 31,4 kg.

Tại bản cáo trạng số: 09/CT-VKSHH ngày 16/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân S về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định gồm 17 hộp pháo được niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông, ký hiệu MT1 có chữ ký của người tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (*một*) xe mô tô gắn biển kiểm soát: 74D1-121.95, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Exciter, màu sơn: Xanh trắng, số máy: 55P1-351174, số khung: 5P10DY351142, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) bao gai màu xanh, kích thước 101 x 60 cm; 01 (*một*) bao gai màu trắng, kích thước 100 x 65 cm; 03 (*ba*) túi ni lon màu đen bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt; 01 (*một*) sợi dây cao su màu đỏ, dài 170 cm; 01 (*một*) dây nhựa màu xanh, dài 130 cm.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Sơn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Xuân S thừa nhận hành vi bị truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày

18/10/2023 bị cáo Nguyễn Xuân S đã có hành vi vận chuyển 18 hộp pháo từ thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa về thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị với mục đích để sử dụng. Theo kết luận giám định số 1036/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu C1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 31,4 kg. Hành vi của Nguyễn Xuân S có đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” với tình tiết định khung “*Pháo nổ từ 06 kg đến dưới 40 kg*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự như cáo trạng viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước đối với hàng hóa là pháo nổ, làm mất ổn định an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục, răn đe trong việc phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải*”, “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện đây lần đầu phạm tội, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Số pháo hoàn lại sau giám định gồm 17 (*mười bảy*) hộp pháo được niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông, ký hiệu MT1 có chữ ký của người tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) bao gai màu xanh, kích thước 101 x 60 cm; 01 (một) bao gai màu trắng, kích thước 100 x 65 cm; 03 (ba) túi ni lon màu đen bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt; 01 (một) sợi dây cao su màu đỏ, dài 170 cm; 01 (một) dây nhựa màu xanh, dài 130 cm là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô gắn biển kiểm soát: 74D1-121.95, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Exciter, màu sơn: Xanh trắng, số máy: 55P1-351174, số khung: 5P10DY351142, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong. (kèm theo xe là 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010734 do Công an huyện Triệu Phong cấp ngày 12/02/2014, tên chủ xe: Nguyễn Xuân S, biển số đăng ký: 74D1-121.95) do bị cáo Nguyễn Xuân S mua vào tháng 02/2014. Bị cáo và chị Lê Thị Hoài L đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 19/5/2014. Bị cáo Nguyễn Xuân S và chị Lê Thị Hoài L không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì chứng minh chiếc xe nêu trên là tài sản chung của hai vợ chồng trước khi đăng ký kết hôn nên xác định đây là tài sản riêng của bị cáo Nguyễn Xuân S. Bị cáo Nguyễn Xuân S sử dụng chiếc xe nêu trên để vận chuyển hàng cấm nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người đàn ông bán pháo cho bị cáo Nguyễn Xuân S vào ngày 18/10/2023, chưa xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra công an huyện Hướng Hóa tiếp tục điều tra, làm rõ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân S phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân S **18 (Mười tám)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **36 (Ba mươi sáu)** tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/02/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân S cho Ủy ban nhân dân xã TT, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên

thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định gồm 17 hộp pháo được niêm phong trong 01 thùng giấy cát tông, ký hiệu MT1 có chữ ký của người tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị.

Vật chứng đang có tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/01/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô gắn biển kiểm soát: 74D1-121.95, nhãn hiệu: Yamaha, số loại: Exciter, màu sơn: Xanh trắng, số máy: 55P1-351174, số khung: 5P10DY351142, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong (kèm theo xe là 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 010734 do Công an huyện Triệu Phong cấp ngày 12/02/2014, tên chủ xe: Nguyễn Xuân S, biển số đăng ký: 74D1-121.95, giấy chứng nhận đăng ký xe nêu trên có trong hồ sơ vụ án)

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao gai màu xanh, kích thước 101 x 60 cm; 01 (một) bao gai màu trắng, kích thước 100 x 65 cm; 03 (ba) túi ni lon màu đen bên ngoài được quấn nhiều lớp băng keo trong suốt; 01 (một) sợi dây cao su màu đỏ, dài 170 cm; 01 (một) dây nhựa màu xanh, dài 130 cm.

Vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý và có đặc điểm được mô tả theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/01/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Xuân S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/02/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- Sở Tư pháp T. Quảng Trị;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Quang Sơn